

Số: /TB-TCHQ

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

THÔNG BÁO
Về kết quả xác định trước mã số

TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC HẢI QUAN

Căn cứ Luật Hải quan số 54/2014/QH13 ngày 23/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 08/2015/NĐ-CP ngày 21/01/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Hải quan về thủ tục hải quan, kiểm tra giám sát, kiểm soát hải quan; được sửa đổi bổ sung tại Nghị định số 59/2018/NĐ-CP ngày 20/04/2018 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 38/2015/TT-BTC ngày 25/03/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về thủ tục hải quan; kiểm tra giám sát hải quan; thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu và quản lý thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 39/2018/TT-BTC ngày 20/4/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính;

Căn cứ Thông tư số 14/2015/TT-BTC ngày 30/01/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phân loại hàng hóa, phân tích để phân loại hàng hóa, phân tích để kiểm tra chất lượng, kiểm tra an toàn thực phẩm, được sửa đổi bổ sung tại Thông tư số 17/2021/TT-BTC ngày 26/01/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính;

Căn cứ Thông tư số 31/2022/TT-BTC ngày 08/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc ban hành Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam;

Trên cơ sở Đơn đề nghị xác định trước mã số số 24.2024/CV-VPH ngày 15/7/2024 và công văn số 33.2024/CV-VPH ngày 10/10/2024 của Công ty TNHH Việt Nam Parkerizing Hà Nội, mã số thuế: 2300338114;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Thuế xuất nhập khẩu,

Tổng cục Hải quan thông báo kết quả xác định trước mã số như sau:

1. Hàng hóa đề nghị xác định trước mã số do tổ chức, cá nhân cung cấp:

Tên thương mại: NOX-RUST 311HM

Tên gọi theo cấu tạo, công dụng: Chế phẩm dầu chống gỉ chứa hàm lượng dầu có nguồn gốc dầu mỏ trên 70% khối lượng, thuộc phân đoạn dầu trung Nox-Rust 311 HM

Ký, mã hiệu, chủng loại: NOX-RUST 311HM

Nhà sản xuất: Nihon Parkerizing Co., Ltd

2. Tóm tắt mô tả hàng hóa được xác định trước mã số:

- Thành phần, cấu tạo, công thức hóa học:

Tên thành phần	Mã CAS	Tỷ lệ %
Distillates (petroleum), hydrotreated middle	64742-46-7	85.8%
Solid Lubricant Petrolaum (petroleum), oxidized, barium salt	68425-33-2	3%
Hydrotreated heavy paraffinic petroleum distillates	64742-54-7	6%
Barium bis(dinonan-1-yl)naphthalenesulfonate)	25619-56-1	2%
Paraffinic distillate, light, solvent-refined (mild)	64741-89-5	2%
Solid paraffin	8009-03-8	1%
Solvent-dewaxed heavy paraffinic distillates (petroleum)	64742-65-0	0.2%
Tổng cộng		100%

- Cơ chế hoạt động, cách thức sử dụng:

+ Cơ chế hoạt động: Dầu chống gỉ NOX-RUST 311HM được phủ lên toàn bộ bề mặt chi tiết kim loại để ngăn sự tiếp xúc trực tiếp của sản phẩm với các tác nhân gây oxy hoá. Do đó có thể chống gỉ, chống oxy hoá bề mặt.

+ Cách thức sử dụng: Sản phẩm thép sau khi được tạo hình hoàn chỉnh sẽ được làm sạch bề mặt rồi nhúng vào dầu hoặc phun dầu chống gỉ NOX-RUST 311 HM. Nhờ có lớp dầu bảo vệ này mà sản phẩm sẽ chống được quá trình oxy hóa bề mặt.

- Hàm lượng tính trên trọng lượng:

Dầu có nguồn gốc từ dầu mỏ, thuộc phân đoạn dầu trung Distillates (petroleum), hydrotreated middle (CAS no.64742-46-7):85.8%

Solid paraffin (CAS no.8009-03-8):1%

Trọng lượng riêng: 0.8g/cm³ (tại nhiệt độ 15°C)

Tỷ lệ khối lượng cấu tử không thơm/cấu tử thơm: 12/1

- Thông số kỹ thuật: Hợp chất dạng lỏng nhớt, màu nâu tới nâu đậm, có mùi đặc trưng

+ Điểm chớp cháy: 76°C, Tag closed Cup

+ Độ nhớt động học: 2.02 ~3.02mm²/giây (40°C)

+ Hợp chất này độc cho hô hấp: Cat 1

+ Hợp chất là dung dịch dễ cháy: Cat 4

Thành phần chưng cất ở nhiệt độ 210°C: 5.5%

Thành phần chưng cất ở nhiệt độ 250°C: 85%

- Công dụng theo thiết kế: Dùng để chống gỉ cho chi tiết kim loại

3. Kết quả xác định trước mã số: Trên cơ sở hồ sơ tài liệu công ty cung cấp thì mặt hàng:

Tên thương mại: NOX-RUST 311HM

- Thành phần, cấu tạo, công thức hóa học:

Tên thành phần	Mã CAS	Tỷ lệ %
Distillates (petroleum), hydrotreated middle	64742-46-7	85.8%
Solid Lubricant Petrolaum (petroleum), oxidized, barium salt	68425-33-2	3%
Hydrotreated heavy paraffinic petroleum distillates	64742-54-7	6%
Barium bis(dinonan-1-yl)naphthalenesulfonate)	25619-56-1	2%
Paraffinic distillate, light, solvent-refined (mild)	64741-89-5	2%
Solid paraffin	8009-03-8	1%
Solvent-dewaxed heavy paraffinic distillates (petroleum)	64742-65-0	0.2%
Tổng cộng		100%

- Cơ chế hoạt động, cách thức sử dụng:

+ Cơ chế hoạt động: Dầu chống gỉ NOX-RUST 311HM được phủ lên toàn bộ bề mặt chi tiết kim loại để ngăn sự tiếp xúc trực tiếp của sản phẩm với các tác nhân gây oxy hoá. Do đó có thể chống gỉ, chống oxy hoá bề mặt.

+ Cách thức sử dụng: Sản phẩm thép sau khi được tạo hình hoàn chỉnh sẽ được làm sạch bề mặt rồi nhúng vào dầu hoặc phun dầu chống gỉ NOX-RUST 311 HM. Nhờ có lớp dầu bảo vệ này mà sản phẩm sẽ chống được quá trình oxy hóa bề mặt.

- Thông số kỹ thuật: Hợp chất dạng lỏng nhớt, màu nâu tới nâu đậm, có mùi đặc trưng

+ Điểm chớp cháy: 76°C, Tag closed Cup

+ Độ nhớt động học: 2.02 ~3.02mm²/giây (40°C)

+ Hợp chất này độc cho hô hấp: Cat 1

+ Hợp chất là dung dịch dễ cháy: Cat 4

Thành phần chung cất ở nhiệt độ 210°C: 5.5%

Thành phần chung cất ở nhiệt độ 250°C: 85%

Trọng lượng riêng: 0.8g/cm³ (tại nhiệt độ 15°C)

- Công dụng theo thiết kế: Dùng để chống gỉ cho chi tiết kim loại

Ký, mã hiệu, chủng loại: NOX-RUST 311HM	Nhà sản xuất: Nihon Parkerizing Co., Ltd
---	--

thuộc nhóm **27.10** “Dầu có nguồn gốc từ dầu mỏ và các loại dầu thu được từ các khoáng bi-tum, trừ dầu thô; các chế phẩm chưa được chi tiết hoặc ghi ở nơi khác, có chứa hàm lượng từ 70% trở lên là dầu có nguồn gốc từ dầu mỏ hoặc các loại dầu thu được từ các khoáng bi-tum, những loại dầu này là thành phần cơ bản của các chế phẩm đó; dầu thải.”, phân nhóm “- Dầu có nguồn gốc từ dầu mỏ và các loại dầu thu được từ các khoáng bi-tum (trừ dầu thô) và các chế phẩm chưa được chi tiết hoặc ghi ở nơi khác, có chứa hàm lượng từ

70% trở lên là dầu có nguồn gốc từ dầu mỏ hoặc các loại dầu thu được từ các khoáng bi-tum, những loại dầu này là thành phần cơ bản của các chế phẩm đó, trừ loại chứa dầu diesel sinh học và trừ dầu thải:”, phân nhóm 2710.19 “- - Loại khác:”, mã số 2710.19.89 “- - - Dầu trung khác và các chế phẩm” tại Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam.

Thông báo này có hiệu lực kể từ ngày ban hành.

Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan thông báo để Công ty TNHH Việt Nam Parkerizing Hà Nội biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Tổng cục trưởng (để báo cáo);
- Các Cục HQ tỉnh, thành phố (để thực hiện);
- Công ty TNHH Việt Nam Parkerizing Hà Nội (Địa chỉ: Lô 8, đường TS25, KCN Tiên Sơn, phường Đồng Nguyên, TP Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh);
- Website Hải quan;
- Lưu: VT, TXNK-PL-Huyền (3b).

**KT.TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**

Âu Anh Tuấn

** Ghi chú: Kết quả xác định trước mã số trên chỉ có giá trị sử dụng đối với tổ chức, cá nhân đã gửi đề nghị xác định trước mã số.*